TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 17/4/2019
"Về việc yêu cầu ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trịnh Thị Mai Hương

- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Đỗ Đình Luyến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 27/8/2018 về việc: *"Yêu cầu ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Huỳnh G, sinh năm 1988 (có mặt)

HKTT: 59/ ÔD, tổ A, khu vực B, phường C, quận D, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: đường A, phường B, quận C, TP.HCM.

Bị đơn: Ông Lê Thanh M, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16/01/2019, bản khai, biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Huỳnh G trình bày:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M chung sống với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, quận D, thành phố Cần Thơ. Hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai mai mối hay ép buộc. Trước khi kết hôn, bà G và ông M có thời gian tìm hiểu nhau và được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới.

Sau khi kết hôn, bà G và ông M chung sống hạnh phúc. Đến năm 2014 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Ông M là chồng nhưng không lo làm ăn, suốt ngày chỉ lo ăn chơi, rượu chè và hút chích ma túy. Việc này bà G đã cố gắng khuyên nhũ nhiều lần nhưng không được. Ngoài ra, ông M còn có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Đến năm 2018 thì ông M bị đưa đi chấp hành án, từ sau khi ông M đi chấp hành án cho đến nay, bà G và ông M không còn gặp nhau, vợ chồng cũng không còn quan tâm gì đến nhau.

Nay bà G xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà G và ông M thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà G yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà G được ly hôn với ông M.

*Về con chung:*Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M có 01 con chung là Lê Nguyễn Hoàng K, sinh ngày: 05/5/2012. Con chung đang ở cùng với bà G, bà G có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/4/2019, bị đơn ông Lê Thanh M trình bày:

Ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Thị Huỳnh G kết hôn vào năm 2012, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai mai mối hay ép buộc. Trước khi kết hôn ông M, bà G có thời gian tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn tại UBND phường C, quận D, thành phố Cần Thơ.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng mới bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến ngày hôm nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông M phải đi chấp hành án ở trại giam, trong suốt thời gian ông M chấp hành án thì bà G không lui tới, thăm nom và cũng không thư từ hỏi thăm, tình cảm hai vợ chồng cũng không còn như trước.

Hiện nay ông M đang chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Ông M có nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án, đơn khởi kiện của bà G nên biết bà G yêu cầu ly hôn với ông M và ông M xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông M bà G không còn nên ông M đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông Lê Thanh M và bà Nguyễn Thị Huỳnh G có 01 con chung là Lê Nguyễn Hoàng K, sinh ngày: 05/5/2012. Con chung đang ở cùng với bà G. Ông M đồng ý giao con chung cho bà G nuôi dưỡng, ông M không cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay ông M đang phải chấp hành án nên không có điều kiện để cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông M và bà G không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên:***

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Đối với các đương sự, nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Vì điều kiện nên bị đơn có đơn yêu cầu vắng mặt trong quá trình tố tụng nên xét xử vắng bị đơn là đúng quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Nguyễn Thị Huỳnh G được ly hôn ông Lê Thanh M. Giao con chung cho bà G nuôi dưỡng là phù hợp, bà G không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ chung và tài sản chung ông M, bà G không có và không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp:* Bà Nguyễn Thị Huỳnh G yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Lê Thanh M, sinh năm 1986, có nơi cư trú tại huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là *"Yêu cầu ly hôn"* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về việc vắng mặt của đương sự:* Ngày 02/4/2019, bị đơn là ông Lê Thanh M có đơn xin vắng mặt trong quá trình tố tụng. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Thanh M theo luật định.

[3]. *Về hôn nhân:* Căn cứ trích lục kết hôn số 22/TLKH-BS ngày 10/01/2019, của Ủy ban nhân dân phường C, quận D, thành phố Cần Thơ xác định, hôn nhân của

bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M là hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ chồng bà G và ông M chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông M không quan tâm chăm sóc gia đình mà chỉ lo ăn chơi, rượu chè và hút chích ma túy. Và ông M đã rất nhiều lần vi phạm pháp luật phải đi chấp hành án, hiện tại ông M đang phải chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Xuân Lộc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Hai bên đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Bà G và ông M đều xác nhận giữa hai vợ chồng không còn tiếng nói chung và không quan tâm chăm sóc nhau như trước. Bà G yêu cầu ly hôn và ông M cũng đồng ý ly hôn.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: hôn nhân của bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hơn nữa, hiện nay ông M đang phải chấp hành án, từ khi chấp hành án cho đến nay bà G và ông M cũng không có điều kiện gặp nhau để hàn gắn tình cảm vợ chồng; giữa hai vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau vì vậy nên chấp nhận cho bà G ly hôn ông M.

[5]. *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M có 01 con chung là Lê Nguyễn Hoàng K, sinh ngày: 05/5/2012. Bà G cho nguyện vọng nuôi con và ông M cũng đồng ý giao con cho bà G nuôi dưỡng nên chấp nhận cho bà G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà G không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời ông M không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6]. *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M không có tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Huỳnh G phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Huỳnh G, bà G được ly hôn với ông Lê Thanh M.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M có một con chung là Lê Nguyễn Hoàng K, sinh ngày: 05/5/2012. Con chung đang ở cùng với bà

G, bà G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và tự nguyện không yêu cầu ông M phải cấp dưỡng nuôi con. Tạm thời ông M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Lê Thanh M tự không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huỳnh G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà G đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006571 ngày 16/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị Huỳnh G đã nộp đủ án phí sơ thẩm, ông Nguyễn Thanh Minh không phải nộp án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc;
-Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuyên Mộc;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy